

Số: 428/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 05 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua danh mục công trình, dự án nhà nước thu hồi đất
để thực hiện các dự án đầu tư năm 2025 trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 266/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024, Báo cáo số
630/BC-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo
thẩm tra số 961/BC-KTNS ngày 02 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân
sách Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại
kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục 09 công trình, dự án nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư năm 2025 trên địa bàn tỉnh, trong đó:

1. Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương, công trình giao thông (Khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai): Gồm 04 dự án, diện tích đất thu hồi 441.728 m².

2. Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước (Khoản 12 Điều 79 Luật Đất đai): Gồm 02 dự án, diện tích đất thu hồi 11.400 m².

3. Dự án xây dựng trụ di tích lịch sử - văn hóa, Nhà quản lý điều hành và các hạng mục phụ trợ tại Khu di tích văn hoá - lịch sử (Khoản 14 Điều 79 Luật Đất đai): Gồm 01 dự án, diện tích đất thu hồi 4.011,8 m².

4. Dự án Xây dựng cơ sở giáo dục, đào tạo, (Khoản 16 Điều 79 Luật Đất đai): Gồm 01 dự án, diện tích đất thu hồi 7.335 m².

5. Dự án phục vụ cho việc khai thác, chế biến khoáng sản (Khoản 25 Điều 79 Luật Đất đai): Gồm 01 dự án, diện tích thu hồi 39.836,9 m².

(Có 01 biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước, VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTWQH;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- TT Huyện ủy, Thành ủy; HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh; LTLS tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng



BIỂU DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT THEO ĐIỀU 79 LUẬT ĐẤT ĐAI 2024

(Kèm theo Nghị quyết số: 428/NQ-HĐND ngày 05/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La)

STT	Danh mục dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng diện tích thu hồi đất (m ²)	Nhu cầu sử dụng đất vào các loại đất (m ²)						Đất khác còn lại (không phải đất trồng lúa, đất rừng PH, đất rừng ĐĐ, đất rừng SX)	Phân theo Điều 79 Luật Đất đai	Nguồn vốn thực hiện		
				Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ		Đất rừng sản xuất				Văn bản ghi vốn, quyết định chủ trương đầu tư	Nguồn vốn	
				Đất chuyên trồng lúa (Đất trồng từ 02 vụ lúa trở lên)	Đất trồng lúa còn lại	Đất có rừng	Đất chưa có rừng	Đất có rừng	Đất chưa có rừng					
MAI SON														
1	Dự án Đường giao thông xã Chiềng Dong - Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn	Xã Chiềng Dong - xã Phiêng Cằm	385.965,0		19.845,0	49.200,0			20.100,0		296.820,0	Khoản 1	Văn bản ghi vốn theo Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 của UBND tỉnh; Chủ trương đầu tư theo Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc Hội; Nghị Quyết số 123/NQ-HĐND ngày 31/8/2022; Nghị quyết số 214/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND tỉnh Sơn La	Vốn ngân sách nhà nước (Trung ương và địa phương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 -2025
2	Dự án Khai thác mỏ đất sét làm gạch, ngói tại bản Bon, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.	xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	39.836,9				11.275,3			27.378,6	1.183,0	Khoản 25	Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh Sơn La về Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cấp cho Công ty cổ phần gạch Mai Sơn.	Vốn nhà đầu tư
THÀNH PHỐ														
3	Dự án Xây dựng tuyến đường Lê Đức Thọ - Phiêng Khá - Trường Đại học Tây Bắc	Phường: Quyết Thắng, Chiềng Cơi, thành phố	26.809,0								26.809,0	Khoản 1	Nghị quyết số 321/NQ-HĐND ngày 16/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La	Ngân sách tỉnh
4	Dự án xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La	Phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	9.400,0								9.400,0	Khoản 12	Quyết định số 122/QĐ-VKSTC ngày 03/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Ngân sách Trung ương và Ngân sách tỉnh Sơn La
SỐP CỘP														
5	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 105 (đoạn Km 55+600-Km60+343) huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	Xã Mường Lèo	27.890,0				12.081,0				15.809,0	Khoản 1	Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh Sơn La	Vốn ngân sách tỉnh

STT	Danh mục dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Nhu cầu sử dụng đất vào các loại đất (m ²)								Phân theo Điều 79 Luật Đất đai	Nguồn vốn thực hiện		
			Tổng diện tích thu hồi đất (m ²)	Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ		Đất rừng sản xuất		Đất khác còn lại (không phải đất trồng lúa, đất rừng PH, đất rừng ĐĐ, đất rừng SX)		Văn bản ghi vốn, quyết định chủ trương đầu tư	Nguồn vốn	
				Đất chuyên trồng lúa (Đất trồng từ 02 vụ lúa trở lên)	Đất trồng lúa còn lại	Đất có rừng	Đất chưa có rừng	Đất có rừng	Đất chưa có rừng					
6	Cứng hoá đường giao thông từ bản Huổi Luông xã Mường Lèo đến trung tâm xã Mường Lèo (Km 18+600 đến Km 12+300)	Xã Mường Lèo	1.064,0									Khoản 1	Nghị quyết số 379/NQ-HĐND ngày 02/10/2024 của HĐND tỉnh Sơn La	Chương trình mục tiêu Quốc gia
VÂN HỒ														
7	Khuôn viên trụ sở xã Chiềng Khoa	Xã Chiềng Khoa	2.000,0							2.000,0		Khoản 12	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 09/8/2024 của HĐND huyện Vân Hồ	Nguồn vốn bổ sung cân đối ngân sách huyện, nguồn thu cấp quyền sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác
THUẬN CHÂU														
8	Nhà quản lý điều hành, đường công vụ, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, sân bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ khác tại Khu di tích văn hoá - lịch sử đèo Pha Đin, huyện Thuận Châu	Xã Mường É	4.011,8							2.539,6		Khoản 14	QĐ số 3082/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND huyện Thuận Châu	Nguồn vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác
BẮC YÊN														
9	Trường THCS xã Tạ Khoa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La	Xã Tạ Khoa	7.335,0	2.981,0						4.354,0		Khoản 16	Nghị quyết số 348/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh	Bổ sung cân đối ngân sách tỉnh và nguồn thu từ đất